

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PLEIKU  
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 109/2021/HS-ST

Ngày: 17-9-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quách Đình Hoàng và ông Phan Minh Đức.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hà - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 113/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2021, đối với bị cáo:

**VĂN THỊ KIM L**, sinh năm 1970 tại G; nơi cư trú: 212 L, làng N, phường T, thành phố P, tỉnh G; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn Bá E (đã chết) và bà Đặng Thị H (đã chết), bị cáo có chồng là Trương Trọng T, sinh năm 1966; bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 15-5-2021, tham gia đánh bạc bị bắt quả tang; bị tạm giữ từ ngày 16-5-2021 đến ngày 24-5-2021. Ngày 24-5-2021 bị khởi tố và bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Anh Hoàng Văn B, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ 4, phường T, thành phố P, tỉnh G. Vắng mặt.

**Người chứng kiến:** Ông Dương Ngọc H, sinh năm 1966

Địa chỉ: Làng N, phường T, thành phố P, tỉnh G. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trên cơ sở kết quả điều tra, xác định được như sau:

VĂN THỊ KIM L làm nghề buôn bán nước giải khát tại số nhà 212 đường L, Làng N, phường T, thành phố P. Trong quá trình buôn bán nước giải khát, L kết hợp với việc đánh bạc thông qua hình thức ghi số đề. Vào khoảng 16 giờ 40 phút ngày 15-5-2021, khi L đang bán hàng tại quán thì Hoàng Văn B (sinh năm 1983, trú tại Tổ 04, phường T, thành phố P) đến gặp và nói L ghi số đề cho B, cụ thể: Bao lô số 72 và số 02, mỗi lô 10.000 đồng; đầu, đuôi số 72, mỗi số 18.000 đồng; tổng số tiền ghi đề là 396.000 đồng; L đồng ý và lấy cuốn sổ đã được làm sẵn ghi các số trên đưa cho B; B trả cho L 300.000 đồng (được trừ 96.000 đồng tiền khuyến mại) thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P kiểm tra, phát hiện bắt quả tang; Cơ quan điều tra đã thu giữ của Hoàng Văn B 01 phoi đề ghi *“Miền Nam Qngãi ngày 15 tháng 5 năm 2021; 72, 02/10; 72/18,18, ký nhận 300”* và 1.058.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; thu giữ của VĂN THỊ KIM L, gồm: 01 cuốn phoi đề giấy trắng đã đóng thành quyển, bìa giấy màu xanh, từng tờ có in chữ và số *“Miền Nam...ngày... tháng... năm 20, ký nhận”*, trong đó có 10 tờ đã sử dụng ghi ngày 15-5-2021 và các số mà người đánh đề đã ghi - được đánh số từ 01 đến 10; 01 tờ giấy than và 5.750.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Hình thức đánh bạc thông qua hình thức ghi số đề của VĂN THỊ KIM L, thể hiện: Khi có người đến mua đề, L trực tiếp ghi các con số đề mà người mua đề cần mua vào mảnh giấy trong cuốn sổ đã được chuẩn bị sẵn từ trước qua lớp giấy than; L 01 (tức mảnh giấy ghi trực tiếp) L đưa cho người mua đề; L 02 (tức mảnh giấy thứ 02 được in qua giấy than) L cất giữ để làm căn cứ trả thưởng cho người mua đề (nếu trúng). Kết quả của việc đánh đề được căn cứ vào kết quả Xổ số kiến thiết các tỉnh Miền trung, Tây nguyên của ngày hôm đó để xác định số trúng. Nếu người đánh đề trúng thì L trực tiếp trả tiền cho người đó. Việc ăn, thua được tính qua hình thức đánh số *“Đầu, đuôi; bao lô 02 số và bao lô 03 số”*, cụ thể:

Đánh *“Đầu, đuôi”*: Số đầu là giải tám, số đuôi là hai số ở hàng đơn vị và hàng chục của giải đặc biệt kết quả Xổ số kiến thiết (ví dụ số 12). Tỷ lệ được thua là 01 được 70 (nếu trúng).

Đánh *“Bao lô 02 số”*: Là tính theo hai con số ở hàng đơn vị và hàng chục của 18 lô trong cơ cấu giải thưởng Xổ số kiến thiết từ giải tám đến giải đặc biệt (ví dụ số 54). Tỷ lệ được thua là: 01 được 70 (nếu trúng), trúng bao nhiêu lô thì tính bấy nhiêu lần.

Đánh *“Bao lô 03 số”*: Là tính theo ba con số ở hàng đơn vị, hàng chục và hàng trăm của 17 lô trong cơ cấu giải thưởng xổ số kiến thiết từ giải bảy đến giải đặc biệt (ví dụ: số 254). Tỷ lệ được thua là: 01 được 500 (nếu trúng), trúng bao nhiêu lô thì tính bấy nhiêu lần.

Phơi đề là nhiều mảnh giấy trắng được đóng thành 01 tập, có in chữ và số “Miền Nam...ngày... tháng... năm 20, ký nhận” (ví dụ như phơi đề đã thu giữ của Hoàng Văn Bắc, ghi “Miền Nam Quảng Ngãi ngày 15 tháng 5 năm 2021; 72, 02/10; 72/18,18, ký nhận 300”) để tổng hợp toàn bộ các con số và số tiền mà L đã ghi cho những người đánh đề.

Cách thức ghi các con số trong phơi đề. Tại phơi đề đã thu giữ của Hoàng Văn B, ghi “Miền Nam Quảng Ngãi ngày 15 tháng 5 năm 2021; số 72 và số 02 gạch chân phía dưới ghi 10; số 72 phía dưới ghi hai số 18 L tiếp nhau, ký nhận 300”: Là người đánh đề theo kết quả Xổ số kiến thiết tỉnh Quảng Ngãi mở thưởng ngày 15-5-2021; đánh bao lô hai số 72 và 02, mỗi số bao lô 10.000 đồng; đánh đầu, đuôi số 72, mỗi số 18.000 đồng; ký nhận 300 là tổng số tiền Bắc phải trả cho L 300.000 đồng (trừ tiền khuyến mại 96.000 đồng).

Như vậy, tổng số tiền ghi đề trên 10 phơi đề đã thu giữ của Văn Thị L là 7.374.000 đồng. Sau khi trừ tiền khuyến mại (hoa hồng) cho những người đến đánh đề thì tổng số tiền đánh bạc của VĂN THỊ KIM L là 5.750.000 đồng. Số tiền đánh bạc của Hoàng Văn B là 300.000 đồng.

Bị cáo VĂN THỊ KIM L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thống nhất như cáo trạng đã truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo.

## **2. Các vấn đề khác:**

### **Vật chứng vụ án:**

Đối với 01 tờ giấy than và 5.750.000 tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là công cụ và tiền bị cáo L đánh bạc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý.

Đối với 1.058.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã thu giữ của Hoàng Văn B, qua điều tra xác định là tiền cá nhân của B, không L quan đến hành vi đánh bạc; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đã trả lại cho Hoàng Văn B.

## **3. Cáo trạng của Viện kiểm sát:**

Bản cáo trạng số: 120/CT-VKS ngày 10-8-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo VĂN THỊ KIM L về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo VĂN THỊ KIM L và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo VĂN THỊ KIM L phạm tội: “Đánh bạc”.

Đề nghị áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo: VĂN THỊ KIM L với mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù,

cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng đến 18 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo VẦN THỊ KIM L từ 10.000.000đồng đến 15.000.000đồng để sung Ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử:

- Tịch thu vào ngân sách nhà nước số tiền là 5.750.000đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Tịch thu tiêu hủy 01 tờ giấy than (đã qua sử dụng).

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận vì việc làm của mình, kính mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Xét thấy lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo VẦN THỊ KIM L phạm tội như sau:

Trong ngày 15-5-2021, tại quán nước giải khát ở số 212 đường L, Làng N, phường T, TP.PL, VẦN THỊ KIM L đã có hành vi ghi số đề cho những người đánh đề, được thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo kết quả mở thưởng Xổ số kiến thiết tỉnh Quảng Ngãi. Đến 16 giờ 40 phút cùng ngày, khi L đang ghi đề cho Hoàng Văn B thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P bắt quả tang; thu giữ 5.750.000 đồng, 10 phôi đề và 01 tờ giấy than mà bị cáo dùng để ghi đề.

Tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc*

*dưới 5.000.000đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.*

Đánh bạc trái phép là một tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội. Trong tình hình hiện nay, trên địa bàn thành phố P, tỉnh G tội phạm đánh bạc đang có chiều hướng gia tăng cả về số lượng, quy mô và dưới nhiều hình thức. Động cơ, mục đích của các đối tượng đánh bạc bằng hình thức ghi lô, đề là hướng tới việc thu lợi bất chính với mức đánh và trúng bạc cao. Bị cáo đều nhận thức rõ việc ghi lô đề là hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vì ham lợi nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện, khi bị cáo L đang ghi đề cho Hoàng Văn B thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku bắt quả tang; thu giữ 5.750.000 đồng, 10 phôi đề và 01 tờ giấy than mà bị cáo dùng để ghi đề. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P quyết định truy tố ra trước Tòa án để xét xử đối với bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử xét căn cứ phạt bị cáo một mức án tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo cải tạo bản thân tiến bộ là cần thiết và có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đề quyết định mức hình phạt chính xác, phù hợp, vừa đảm bảo tác dụng cải tạo, răn đe và phòng ngừa chung. Đồng thời nêu cao tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật. Qua xem xét, bị cáo VĂN THỊ KIM L có nhân thân tốt, có các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, đối chiếu với các quy định tại Điều 31, 32, 50, 65 của Bộ luật hình sự. Xét nên áp dụng hình phạt tù, cho bị cáo được hưởng án treo, bên cạnh sự giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung và các vấn đề khác:

Bị cáo VĂN THỊ KIM L thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi đề. Do đó Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo VĂN THỊ KIM L 10.000.000đồng để sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với Hoàng Văn B là người đã tham gia đánh bạc với bị cáo VĂN THỊ KIM L. Tuy nhiên, số tiền mà B dùng để đánh bạc là 300.000 đồng. Mặt khác, B

chưa bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc; chưa bị kết án về tội “*Đánh bạc*” và tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku không xử lý hình sự đối với Hoàng Văn B về tội “*Đánh bạc*” là có căn cứ.

Đối với các đối tượng đã tham gia đánh bạc với bị cáo VĂN THỊ KIM L thông qua hình thức đánh số đề trong ngày 15-5-2021. Do bị cáo L không biết rõ nhân thân, lai lịch của các đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku chưa có căn cứ để điều tra xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào xác định được, sẽ xem xét xử lý sau.

[4] Về vật chứng vụ án:

- Đối với số tiền 5.750.000đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Xét đây là tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 tờ giấy than (đã qua sử dụng). Xét đây là tang vật của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo VĂN THỊ KIM L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo VĂN THỊ KIM L;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo VĂN THỊ KIM L phạm tội “*Đánh bạc*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo: VĂN THỊ KIM L 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 (mười hai tháng) tính từ ngày tuyên án 17-9-2021 (bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16-5-2021 đến ngày 24-5-2021).

Giao bị cáo VĂN THỊ KIM L cho Ủy ban nhân dân phường Trà Bá, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo VĂN THỊ KIM L 10.000.000đồng (mười triệu đồng) để sung Ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử:

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 5.750.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Tịch thu tiêu hủy 01 tờ giấy than (đã qua sử dụng).

(Tất cả theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai ngày 11-8-2021).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc: Bị cáo VẦN THỊ KIM L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- VKSND thành phố Pleiku;
- Công an thành phố Pleiku;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Pleiku;
- Các bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Văn Nhân**

